

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SẢN XUẤT THÉP VIỆT LONG**
**VIET LONG STEEL
PRODUCTION JOINT STOCK
COMPANY**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM
Independence - Freedom - Happiness

Số 07/BCQT-VLS
No. 07/BCQT-VLS

Ninh Bình, ngày 29 tháng 01 năm 2026
Ninh Bình, January 29, 2026

BÁO CÁO
Tình hình quản trị công ty
(Năm 2025)

CORPORATE GOVERNANCE REPORT
For 2025

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội.

To: - State Securities Commission of Vietnam
- Hanoi Stock Exchange (HNX)

- Tên công ty/ *Name of organization*: Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long/ *Viet Long Steel Production Joint Stock Company*
- Địa chỉ trụ sở chính/ *Headquarter address*: Khu Công nghiệp Thanh Liêm, Phường Châu Sơn, Tỉnh Ninh Bình, Việt Nam/ *Thanh Liem Industrial Zone, Chau Son Ward, Ninh Binh Province.*
- Điện thoại/ *Tel*: 0226 3967 139 Fax: 0226 3967 156
- Vốn điều lệ/ *Registered Capital*: 245.000.000.000 (Hai trăm bốn mươi lăm tỷ) đồng/ *VND 245.000.000.000 (Two hundred and forty five billion).*
- Mã chứng khoán/ *Stock ticker*: VLS
- Mô hình quản trị công ty/ *Corporate governance structure*: Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ"), Hội đồng quản trị ("HĐQT"), Tổng Giám đốc ("TGD") và có Ủy ban kiểm toán ("UBKT") trực thuộc Hội đồng quản trị/ *General Meeting of Shareholders ("GMS"), Board of Directors ("BOD"), General Manager ("GM") and Audit Committee ("AC") under the BOD.*
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện/ *Internal audit: Not yet implemented.*

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/ Activities of GMS

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and Resolutions/Decisions of the GMS:*

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	0504/2025/NQ- ĐHĐCĐ	05/04/2025	- Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024 và kế hoạch năm 2025; <i>Approval of the Report on the Board of Directors' activities in 2024 and the plan for 2025;</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc năm 2024 và kế hoạch năm 2025; <i>Approval of the Report on the production and business activities of the Board of Management in 2024 and the plan for 2025;</i> - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2024 và kế hoạch năm 2025; <i>Approval of the Report on the activities of the Audit Committee in 2024 and the plan for 2025;</i> - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024; <i>Approval of the 2024 Financial Statements</i> - Thông qua tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2025; <i>Approval of the proposal on the selection of the auditing firm for 2025;</i> - Thông qua tờ trình chi trả thù lao Hội đồng quản trị năm 2025 và kế hoạch chi trả cho 3 quý còn lại năm 2025; Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 và dự kiến năm 2025; <i>Approve proposal on compensation for employees for BOD in 2025 and the rest of 2025 and The initiative for profit distribution in 2025 and the rest of 2025.</i>
2	2410/2025/NQ- ĐHĐCĐ	24/10/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2025 thông qua nội dung như sau/ <i>Resolution of extrodinary GMS in 2025 is approved:</i> - Thông qua toàn văn Điều lệ Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
			Approve the full text of the Charter of Viet Long Steel Manufacturing Joint Stock Company.

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm)/ Board of Directors (annual report)

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ Information about the members of the BOD

STT No.	Thành viên HĐQT BOD' members	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành) Position (Independent members of the BOD, Non-executive members of the BOD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the BOD/ Independent members of the BOD	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1	Ông Phạm Văn Giang Mr. Pham Van Giang	Chủ tịch HĐQT Chairman of the BOD	01/10/2019	-
2	Bà Nguyễn Thị Hằng Mrs. Nguyen Thi Hang	Thành viên HĐQT không điều hành Non-executive member of the BOD	01/10/2019	-
3	Bà Phạm Thị Hà Mrs. Pham Thi Ha	Thành viên HĐQT không điều hành Non-executive member of the BOD	01/10/2019	-
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương Mrs. Nguyen Thi Thuy Duong	Thành viên độc lập HĐQT, Thành viên UBKT Independent member of BOD, member of AC	01/04/2024	-
5	Ông Nguyễn Văn Đạt Mr. Nguyen Van Dat	Thành viên độc lập HĐQT, Chủ tịch UBKT Independent member of BOD, member of AC	01/04/2024	

2. Các cuộc họp HĐQT/ Meeting of the BOD:

STT <i>No.</i>	Thành viên HĐQT <i>BOD' members</i>	Số buổi họp HĐQT tham dự <i>Number of</i> <i>meetings</i> <i>attended by</i> <i>BOD</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance</i> <i>rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Phạm Văn Giang <i>Mr. Pham Van Giang</i>	05/05	100%	-
2	Bà Nguyễn Thị Hằng <i>Mrs. Nguyen Thi Hang</i>	05/05	100%	-
3	Bà Phạm Thị Hà <i>Mrs. Pham Thi Ha</i>	05/05	100%	-
4	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương <i>Mrs. Nguyen Thi Thuy</i> <i>Duong</i>	05/05	100%	-
5	Ông Nguyễn Văn Đạt <i>Mr. Nguyen Van Dat</i>	05/05	100%	-

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc/ Supervising the Board Management ("BOM") by the BOD:

- Trong năm 2025, HĐQT đã thực hiện việc giám sát các hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các cuộc họp về hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc/ In 2025, BOD has supervised the activities and approved meetings of operating activity from the Board of GM.

- Hội đồng quản trị giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thực hiện triển khai đầy đủ nội dung Nghị quyết Hội đồng quản trị đề ra, bao gồm: Triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh tổng thể đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 và tập trung, tăng cường chỉ đạo rà soát, triển khai và hoàn thiện các hoạt động trọng điểm của Công ty/ BOD has supervised the full implementation of the resolutions introduced by the BOD from Board of General Managers, including the execution of overall production and operating plan approved at the 2025 Annual GMS, and the enhancement of oversight and implementation of the company's key activities.

- Tích cực hoạt động tạo ra nhiều cơ hội hợp tác với các đối tác quan trọng để mở rộng thị trường, chuyển đổi những hoạt động (kinh doanh, dự án cũ) mất khả năng sinh lời hoặc thiếu tính bền vững sang những mảng hoạt động mới có tính bền vững và có tỷ suất lợi nhuận cao hơn/ *Actively offered opportunities for key partners for market expansion, loss-making or unsustainable business and projects transition to more sustainable and profitable ones.*

- HĐQT giám sát và kiểm tra công tác quản trị nhân lực của Ban Tổng Giám đốc; Xây dựng kế hoạch tuyển dụng lao động phù hợp với nhu cầu của Công ty; Giám sát việc thực hiện các chính sách đối với người lao động sao cho thỏa đáng trên cơ sở quy định của pháp luật/ *The BOD has supervised and checked the human resources management of the GMs, developed recruiting plan accordance with the Company's requirements and supervised the employee policy implementation to ensure compliance and appropriateness in accordance with applicable laws and regulations.*

- Xây dựng và hoàn thiện quy trình làm việc, quản trị thông tin liên lạc một cách khoa học để nâng cao khả năng quản lý tài chính và chất lượng quản trị nói chung cho phù hợp với thực tế hoạt động của Công ty/ *Developed and completed working procedure, systematic communication management to enhance the financial and quality management in accordance with Company's activities.*

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có): Không có/ *Activities of the BOD' subcommittees: Not implemented yet.*

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị/ *Resolutions/Decisions of BOD:*

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
1	3103/2025/NQ- HĐQT/VLS	31/03/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 1/2025 và Kế hoạch kinh doanh cho Quý 2/2025 <i>Announcement of business results for the first quarter of 2025 and business plan for the next quarter.</i>	100%
2	3006/2025/NQ- HĐQT/VLS	30/06/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 2/2025 và Kế hoạch kinh doanh cho Quý 3/2025 <i>Announcement of business results for the second quarter of 2025 and business plan for the next quarter.</i>	100%

STT No.	Số Nghị quyết/Quyết định <i>Resolution No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>	Tỷ lệ thông qua <i>Approval rate</i>
3	3009/2025/NQ- HĐQT/VLS	30/09/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 3/2025 và Kế hoạch kinh doanh cho Quý 4/2025 <i>Announcement of business results for the third quarter of 2025 and business plan for the final quarter.</i>	100%
4	0411/2025/NQ- HĐQT/VLS	04/11/2025	Thông qua việc đăng ký chứng khoán Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Long tại Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (VSDC) và đăng ký giao dịch chứng khoán trên hệ thống giao dịch Upcom của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX). <i>Approval of the registration of the securities of Viet Long Steel Production Joint Stock Company with the Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation (VSDC) and the registration for trading of such securities on the UPCoM trading system of the Hanoi Stock Exchange (HNX).</i>	100%
5	3112/2025/NQ- HĐQT/VLS	31/12/2025	Thông qua Kết quả kinh doanh Quý 4/2025 và tổng kết cả năm 2025. Bàn kế hoạch sơ bộ cho hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2026. <i>Announcement of business results for the fourth quarter of 2025 and summary of the full-year performance in 2025. Discussion of the preliminary plan for the Company's overall business plan for 2026.</i>	100%

III. Ủy ban kiểm toán (Báo cáo năm)/ *Audit Committee (annual report)*

1. Thông tin về thành viên Ủy ban kiểm toán/ *Information about members of the AC:*

STT No.	Thành viên Ủy ban kiểm toán (UBKT) <i>Members of the AC</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên UBKT <i>The date becoming/ceasing to be the member of the AC</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1	Ông Nguyễn Văn Đạt <i>Mr. Nguyen Van Dat</i>	Chủ tịch UBKT <i>The AC President</i>	01/04/2024	Cử nhân kế toán - Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp <i>Bachelor of Accounting - University of Economics and Technical Industries</i>
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương <i>Mrs. Nguyen Thi Thuy Duong</i>	Thành viên UBKT <i>AC Member</i>	01/04/2024	Cử nhân Cao đẳng Tài chính - Ngân hàng - Học viện ngân hàng <i>Bachelor of Finance and Banking - Banking Academy (College Degree)</i>

2. Cuộc họp của Ủy ban kiểm toán/ *Meetings of the AC:*

STT No.	Thành viên UBKT <i>Members of the AC</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended by AC</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1	Ông Nguyễn Văn Đạt <i>Mr. Nguyen Van Dat</i>	02/02	100%	100%	-
2	Bà Nguyễn Thị Thùy Dương <i>Mrs. Nguyen Thi Thuy Duong</i>	02/02	100%	100%	-

3. Hoạt động giám sát của Ủy ban kiểm toán đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông/ Supervisory activities of the Audit Committee over the Board of Directors, the Executive Management and shareholders.

- Ủy ban kiểm toán đã tiến hành 02 phiên họp, tiến hành các hoạt động giám sát và đánh giá hoạt động Công ty qua báo cáo tài chính và thực hiện kiểm tra một số hồ sơ tài liệu. Nội dung giám sát gồm/ *The Audit Committee held two (02) meetings, conducted oversight and evaluation of the Company's operations through the review of financial statements, and carried out inspections of certain records and documents. The scope of oversight included:*

+ Giám sát tính trung thực của báo cáo tài chính của công ty và công bố chính thức liên quan đến kết quả tài chính của công ty/ *Overseeing the integrity of the Company's financial statements and official disclosures related to Company's financial results.*

+ Rà soát giao dịch với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông và đưa ra khuyến nghị về những giao dịch cần có phê duyệt của Hội đồng quản trị hoặc Đại hội đồng cổ đông/ *Reviewing related-party transactions under the approval authority of the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders, and making recommendations on transactions requiring approval by the Board of Directors or the General Meeting of Shareholders.*

+ Kiến nghị công ty kiểm toán độc lập, mức thù lao và điều khoản liên quan trong hợp đồng với công ty kiểm toán để Hội đồng quản trị thông qua trước khi trình lên Đại hội đồng cổ đông thường niên phê duyệt; Theo dõi và đánh giá sự độc lập, khách quan của công ty kiểm toán và hiệu quả của quá trình kiểm toán/ *Recommending the appointment of the independent audit firm, the audit fees and related contractual terms for approval by the Board of Directors prior to submission to the Annual General Meeting of Shareholders; monitoring and assessing the independence and objectivity of the audit firm and the effectiveness of the audit process;*

+ Giám sát việc tuân thủ các chính sách pháp luật, chế độ của Nhà nước, các quy định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty thông qua việc xem xét nghiên cứu các Nghị quyết của HĐQT và các Quyết định điều hành hoạt động SXKD của Ban Tổng Giám đốc/ *Overseeing compliance with applicable laws and regulations, State policies, as well as regulations and resolutions of the Board of Directors and decisions of the Executive Management, through the review and assessment of resolutions of the Board of Directors and executive decisions related to the Company's production and business operations.*

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/ The coordination among the AC, BOM, BOD and other managers:

- Ủy ban kiểm toán đã nhận được sự hợp tác tốt từ HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý phòng ban chức năng, tạo điều kiện về cơ sở vật chất cũng như cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu cần thiết cho công tác kiểm tra của Ủy ban kiểm toán/ *The AC received effective cooperation from the BOD, the GM and managers of functional departments, including*

the provision of adequate facilities as well as full and timely information and documentation necessary for the Audit Committee's supervisory and inspection activities.

- Hoạt động của Ủy ban kiểm toán thực hiện theo đúng điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông/ The activities of the AC have been complied with the Company's policy and the Resolutions of GMS.

5. Hoạt động khác của Ủy ban kiểm toán (nếu có): Không có/ Other activities of the AC:
Not yet implemented

IV. Ban điều hành/ Board of Executives

STT <i>No.</i>	Thành viên Ban điều hành <i>Member of Executives</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành <i>Date of appointment</i>
1	Ông Nguyễn Hữu Đại <i>Mr. Nguyen Huu Dai</i>	31/12/1992	Tổng Giám đốc kiêm Người phụ trách quản trị Công ty <i>General Director and Person in charge of Corporate Governance</i>	Cử nhân Quản lý đất đai <i>Land Management Bachelor</i>	01/10/2024
2	Bà Nguyễn Chi Phương <i>Mrs. Nguyen Chi Phuong</i>	25/12/1982	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>	Cử nhân Kinh tế <i>Economics Bachelor</i>	01/04/2024
3	Ông Nguyễn Hạnh Thuận <i>Mr. Nguyen Hanh Thuan</i>	19/7/1975	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>	Kỹ sư Cơ khí chế tạo máy <i>Mechanical Manufacturing Engineer</i>	01/09/2022

V. Kế toán trưởng/ Chief Accountant

STT No.	Họ và tên Full name	Ngày tháng năm sinh Date of birth	Trình độ chuyên môn nghịệp vụ Qualification	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm Date of appointment
1	Bà Trần Thị Nhất Mrs. Tran Thi Nhat	24/01/1990	Cử nhân Kế toán	01/09/2023

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance

Công ty chú trọng công tác đào tạo nội bộ để chia sẻ kiến thức, kinh nghiệm, nâng cao tay nghề, nghiệp vụ cho toàn thể CBCNV. Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Công ty tham gia các hội thảo quản trị công ty do UBCKNN, Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội mời tham dự/ *The Company places strong emphasis on internal training activities to facilitate knowledge and experience sharing, enhance professional skills and improve competencies for all employees. In accordance with corporate governance regulations, members of the Board of Directors, the General Director and other managerial personnel participated in corporate governance training programs, including corporate governance seminars organized by the State Securities Commission of Vietnam and the Hanoi Stock Exchange.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/ The list of affiliated persons of the public company (The annual report) and transactions of affiliated persons of the Company.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Chi tiết tại Phụ lục 1/ *The list of affiliated persons of the Company: Details in Appendix 1.*
2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; Hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không có/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons: None*
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power: None.*
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the Company and other objects:*
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có/ *Transactions between the Company and the company that its members of BOM, CEO have been founding*

members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting): None.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: Không có/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of BOD, Audit Committee, CEO and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO): None.*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc và người quản lý khác: Không có/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of the BOD, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers: None.*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm)/ *Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual report)*

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/ *The list of internal persons and their affiliated persons*: Chi tiết tại Phụ lục 2/ *Details in Appendix 2.*

2. *Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ The list of internal persons and their affiliated persons*: Chi tiết tại Phụ lục 3/ *Details in Appendix 3.*

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có/ *Other significant issues: None.*

Nơi nhận:/ *Receiving place:*

- Như trên / *As regards;*

- Lưu: VT/ *Save VT*

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHAIRMAN OF BOARD



PHẠM VĂN GIANG

PHẠM VĂN GIANG

**PHỤ LỤC 1: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY/ THE LIST OF
AFFILIATED PERSONS OF THE COMPANY:**

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân Name of organization/ individual	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ Address	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan Time of starting to be affiliated person	Thời điểm không còn là người có liên quan Time of ending to be affiliated person	Lý do Reasons	Mối quan hệ liên quan với công ty Relationship with the company
A NGƯỜI NỘI BỘ/ INTERNAL PEOPLE									
1	Phạm Văn Giang Pham Van Giang	-	Chủ tịch HĐQT Chairman of Board			01/10/2019	-	Bổ nhiệm Appoint ed	Người nội bộ Internal person
2	Nguyễn Thị Hằng Nguyen Thi Hang	-	Thành viên HĐQT Board member			01/10/2019	-	Bổ nhiệm Appoint ed	Người nội bộ Internal person
3	Phạm Thị Hà Pham Thi Ha	-	Thành viên HĐQT Board member			01/10/2019	-	Bổ nhiệm Appoint ed	Người nội bộ Internal person
4	Nguyễn Thị Thùy Dương Nguyen Thi Thuy Duong	-	Thành viên HĐQT, kiêm Thành viên UBKT Board member and AC member			01/04/2024	-	Bổ nhiệm Appoint ed	Người nội bộ Internal person
5	Nguyễn Văn Đạt Nguyen Van Dat	-	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT Board member and AC President			01/04/2024	-	Bổ nhiệm Appoint ed	Người nội bộ Internal person
6	Nguyễn Hữu Đại Nguyen Huu Dai	-	Tổng Giám đốc, Người Phụ trách quản trị Công ty General Director and Person in			01/10/2024	-	Miễn nhiệm Dismiss ed	Người nội bộ Internal person

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Title in the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp ID <i>Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
			<i>charge of Corporate Governance</i>						
7	Nguyễn Chi Phuong <i>Nguyen Chi Phuong</i>	-	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			01/04/2024	-	Bổ nhiệm <i>Appoint ed</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
8	Nguyễn Hạnh Thuận <i>Nguyen Hanh Thuan</i>	-	Phó Tổng Giám đốc <i>Deputy General Director</i>			01/09/2022	-	Bổ nhiệm <i>Appoint ed</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
9	Trần Thị Nhất <i>Tran Thi Nhat</i>	-	Kế toán trưởng <i>Chief Accountant</i>			01/09/2023	-	Bổ nhiệm <i>Appoint ed</i>	Người nội bộ <i>Internal person</i>
B CỘ ĐÔNG SỞ HỮU TRÊN 10% SỔ CỔ PHIẾU CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT/ SHAREHOLDERS (> 10% SHARE HOLDING) WITH VOTING RIGHTS									
1	Phạm Văn Giang <i>Pham Van Giang</i>	-	Chủ tịch HĐQT <i>Chairman of Board</i>	Xem tại Mục A.1 Bảng này <i>Check A.1 section of this table</i>					Người nội bộ, CĐL sở hữu >10% <i>Internal person and major shareholder >10% shares)</i>

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/ individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities transaction on account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Title in the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp ID <i>Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty <i>Relationship with the company</i>
2	CTCP Thép Tổng Hợp <i>General Steel Joint Stock Company</i>	-	Không <i>No</i>	ĐKDN số 0102576339, ngày cấp 02/07/2021, nơi cấp: Sở KH và ĐT TP Hà Nội <i>Business Registration Certificate No. 0102576339, issued on 02 July 2021 by the Hanoi Department of Planning and Investment.</i>	BT Lô 16- 20/TT7, KĐT đầu giá Tứ Hiệp, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội <i>Lots 16- 20/TT7, Tu Hiep, Thanh Tri District, Hanoi.</i>	01/10/2019	-	CĐL	CĐL sở hữu >10% <i>Major shareholder >10% shares)</i>

**PHỤ LỤC 2/ APPENDIX2: DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA
NGƯỜI NỘI BỘ/ THE LIST OF INTERNAL PERSONS AND THEIR AFFILIATED
PERSONS**

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1	Phạm Văn Giang Pham Van Giang	-	Chủ tịch HĐQT Chairman of Board			12.631.800	51,56%	-
1.1	Trần Thị Giăng Tran Thi Giang	-	Không No			0	0%	Mẹ đẻ Mother
1.2	Phạm Thị Hà Pham Thi Ha	-	TV HĐQT Board member			70.560	0,29%	Em gái Sister
1.3	Nguyễn Thị Hằng Nguyen Thi Hang	-	TV HĐQT Board member			2.373.080	9,69%	Vợ Wife
1.4	Nguyễn Danh Hòa Nguyen Danh Hoa	-	Không No			0	0%	Bố vợ Father in law
1.5	Trình Thị Nga Trinh Thi Nga	-	Không No			0	0%	Mẹ vợ Mother in law
1.6	Phạm Thị Khánh Linh Pham Thi Khanh Linh	-	Không No			0	0%	Con gái Daughte r
1.7	Phạm Ngọc Diệp Pham Ngoc Diep	-	Không No			0	0%	Con gái Daughte r
1.8	Phạm Thanh Thủy Pham Thanh Thuy	-	Không No			0	0%	Con gái Daughte r
1.9	Phạm Phương Hoa Pham Phuong Hoa	-	Không No			0	0%	Con gái Daughte r
1.10	Phạm Nhật Nam Pham Nhat Nam	-	Không No			0	0%	Con trai Son
1.11	Phạm Minh Quang Pham Minh Quang	-	Không No			0	0%	Con trai Son

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.12	CTCP Thép Tổng Hợp General Steel Joint Stock Company	-	Không No	ĐKDN số 0102576339, ngày cấp 02/07/2021, nơi cấp: Sở KH và ĐT TP Hà Nội Business Registration Certificate No. 0102576339, issued on 02 July 2021 by the Hanoi Department of Planning and Investment.	BT Lô 16-20/TT7, KĐT đầu giá Tứ Hiệp, Tứ Hiệp, Thanh Trì, Hà Nội Lots 16-20/TT7, Tu Hiep, Thanh Tri District, Hanoi.	4.537.000	18,52%	Ông Giang là Tổng Giám đốc/ Người đại diện phần vốn góp tại CTCP Sản xuất Thép Việt Long Mr Giang is the General Manager and Share Holding Representative
2	Nguyễn Thị Hằng Nguyen Thi Hang	-	TV HĐQT Board member			2.373.080	9,69%	-
2.1	Nguyễn Danh Hòa Nguyen Danh Hoa	-	Không No			0	0%	Bố đẻ Father
2.2	Trình Thị Nga Trinh Thi Nga	-	Không No			0	0%	Mẹ Mother
2.3	Nguyễn Danh Hùng Nguyen Danh Hung	-	Không No			275.300	1,12	Anh Trai Brother
2.4	Nguyễn Chi Phương Nguyen Chi Phuong	-	Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director			68.560	0,28	Chị dâu Sister in law
2.5	Nguyễn Thị Hà Nguyen Thi Ha	-	Không No			0	0%	Em gái Sister
2.6	Phạm Văn Giang Pham Van Giang	-	Chủ tịch HĐQT Chairman of Board			12.631.800	51,56	Chồng Husband
2.7	Trần Thị Giáng Tran Thi Giang	-	Không No			0	0%	Mẹ chồng Mother in law
2.8	Phạm Thị Khánh Linh Pham Thi Khanh Linh	-	Không No			0	0%	Con gái Daughter

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
2.9	Phạm Ngọc Diệp Pham Ngoc Diep	-	Không No			0	0%	Con gái Daughter
2.10	Phạm Thanh Thủy Pham Ngoc Diep	-	Không No			0	0%	Con gái Daughter
2.11	Phạm Phương Hoa Pham Phuong Hoa	-	Không No			0	0%	Con gái Daughter
2.12	Phạm Nhật Nam Pham Nhat Nam	-	Không No			0	0%	Con trai Son
2.13	Phạm Minh Quang Pham Minh Quang	-	Không No			0	0%	Con trai Son
2.14	CTCP Long Giang Long Giang Joint Stock Company	-	Không No			0	0%	Bà Hằng là Người đại diện theo PL Ms. Hằng is the legal represent ative of the company
3	Phạm Thị Hà Pham Thi Ha	-	TV HĐQT Board member			70.560	0,29%	
3.1	Trần Thị Giáng Tran Thi Giang	-	Không No			0	0%	Mẹ đẻ Mother
3.2	Lê Hữu Thắng Le Huu Thang	-	Không No			0	0%	Chồng Husband
3.3	Lê Minh Phương Le Minh Phuong	-	Không No	CCCD số 001310031132; ngày cấp: 19/06/2024; cơ quan cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH No. 001310031132; February 19, 2024 by the Police Department for Administrative Management of Social Order.	Tổ 5-Đại Kim- Hoàng Mai, Hà Nội Group 5, Dai Kim Ward, Hoang Mai District, Hanoi, Vietnam	0	0%	Con gái Daughter

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
3.4	Lê Quang Minh Le Quang Minh	-	Không No	CCCD số 001212037305; ngày cấp: 29/08/2024; cơ quan cấp: Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH No. 001212037305; August 29, 2024 by the Police Department for Administrative Management of Social Order.	Tổ 5-Đại Kim- Hoàng Mai, Hà Nội Group 5, Dai Kim Ward, Hoang Mai District, Hanoi, Vietnam	0	0%	Con trai Son
3.5	Phạm Văn Giang Pham Van Giang	-	Chủ tịch HĐQT Chairman of Board			12.631.800	51,56%	Anh trai Brother
3.6	Nguyễn Thị Hằng Nguyen Thi Hang	-	TV HĐQT Board member			2.373.080	9,69%	Chị dâu Sister in law
4	Nguyễn Thị Thùy Dương Nguyen Thi Thuy Duong	-	Thành viên HĐQT, kiêm Thành viên UBKT Board member and AC member			274.200	1,12%	
4.1	Nguyễn Văn Bình Nguyen Van Binh	-	Không No			0	0%	Bố đẻ Father
4.2	Tống Thị The Tong Thi The	-	Không No	Không cung cấp Not provided	Không cung cấp Not provided	0	0%	Mẹ đẻ Mother
4.3	Nguyễn Văn Thắng Nguyen Van Thang	-	Không No			0	0%	Chồng Husband
4.4	Nguyễn Văn Tiến Dũng Nguyen Van Tien Dung	-	Không No			0	0%	Con trai Son
4.5	Nguyễn Thị Hoàng Yến	-	Không No	Còn nhỏ	Tập thể 144, Ngọc Hồi, Thanh Trì, Hà Nội 144 Community, Ngoc Hoi, Thanh Tri, Ha Noi	0	0%	Con gái Daughter
4.6	Nguyễn Thị Bích Nguyen Thi Bích	-	Không No			0	0%	Em gái Sister

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
5	Nguyễn Văn Đạt Nguyen Van Dat	-	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT Board member and AC President			200	0,0008%	
5.1	Nguyễn Văn Hường Nguyen Van Huong	-	Không No			0	0%	Bố đẻ Father
5.2	Phạm Thị Hoa Pham Thi Hoa	-	Không No			0	0%	Mẹ đẻ Mother
5.3	Nguyễn Thu Hiền Nguyen Thu Hien	-	Không No			0	0%	Em gái Sister
6	Nguyễn Hữu Đại Nguyen Huu Dai	-	Tổng Giám đốc, Người Phụ trách quản trị Công ty General Director and Person in charge of Corporate Governan ce			0	0%	
6.1	Nguyễn Hữu Vinh Nguyen Huu Vinh	-	Không No			0	0%	Bố đẻ Father
6.2	Nguyễn Kim Thoa Nguyen Kim Thoa	-	Không No			0	0%	Mẹ đẻ Mother
6.3	Nguyễn Thị Hợp Nguyen Thi Hop	-	Không No			0	0%	Vợ Wife
6.4	Nguyễn Thùy Dương Nguyen Thuy Duong	-	Không No			0	0%	Em gái Sister

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transaction account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
7	Nguyễn Chi Phương Nguyen Chi Phuong	-	Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director			68.560	0,28%	
7.1	Nguyễn Danh Hùng Nguyen Danh Hung	-	Không No			275.300	1,12	Chồng Husband
7.2	Nguyễn Huyền Trang Nguyen Huyen Trang	-	Không No			0	0%	Con gái Daughter
7.3	Nguyễn Phương Thảo Nguyen Phuong Thao	-	Không No			0	0%	Con gái Daughter
7.4	Nguyễn Danh Nguyễn Nguyen Danh Nguyen	-	Không No			0	0%	Con trai Son
8	Nguyễn Hạnh Thuận Nguyen Hanh Thuan	-	Phó Tổng Giám đốc Deputy General Director			279.400	1,14%	
8.1	Nguyễn Hữu Vững Nguyen Huu Vung	-	Không No			0	0%	Bố đẻ Father
8.2	Nguyễn Thị Sâm Nguyen Thi Sam	-	Không No			0	0%	Mẹ đẻ Mother
8.3	Trần Thị Phương Lan Tran Thi Phuong Lan	-	Không No			0	0%	Vợ Wife
8.4	Nguyễn Chí Thành Nguyen Chi Thanh	-	Không No			0	0%	Anh trai Brother
8.5	Nguyễn Việt Thắng Nguyen Viet Thang	-	Không No			0	0%	Anh trai Brother
8.6	Nguyễn Minh Thảo Nguyen Minh Thao	-	Không No			0	0%	Em gái Sister
8.7	Nguyễn Phúc Nguyễn Nguyen Phuc Nguyen	-	Không No			0	0%	Con trai Son
8.8	Nguyễn Thị Hồng Diệp Nguyen Thi Hong Diep	-	Không No			0	0%	Con gái Daughter
9	Trần Thị Nhất Tran Thi Nhat	-	Kế toán trưởng Chief Accountant			111.600	0,46%	-

STT No.	Họ tên Full name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities transactio n account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Title in the Company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID Card/Passport/ ERC No., Date of issue, Place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentag e of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
9.1	Trần Văn Hải Tran Van Hai	-	Không No			0	0%	Bố đẻ Father
9.2	Nguyễn Thị Nga Nguyen Thi Nga	-	Không No			0	0%	Mẹ đẻ Mother
9.3	Nguyễn Đức Hình Nguyen Duc Hinh	-	Không No			0	0%	Chồng Husband
9.4	Nguyễn Ngọc Diệp Nguyen Ngoc Diep	-	Không No			0	0%	Con gái
9.5	Nguyễn Đức Trường Nguyen Duc Truong	-	Không No			0	0%	Con trai
9.6	Trần Thị Thanh Hoa Tran Thi Thanh Hoa	-	Không No			0	0%	Em gái Sister
9.7	Trần Thị Thu Tran Thi Thu	-	Không No			0	0%	Em gái Sister
9.8	Trần Quang Tiến Trang Quang Tien	-	Không No			0	0%	Em trai Brother

**PHỤ LỤC 3/ APPENDIX 3: GIAO DỊCH CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN
ĐỐI VỚI CỔ PHIẾU CỦA CÔNG TY/ TRANSACTIONS OF INTERNAL PERSONS AND
AFFILIATED PERSONS WITH SHARES OF THE COMPANY**

STT No	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	
1	Phạm Văn Giang Pham Van Giang	Chủ tịch HĐQT Chairman of Board	12.215.000	49,86%	12.631.800	51,56%	Mua 449.300 cổ phiếu; Bán 32.500 cổ phiếu Bought 449,300 shares; Sold 32.500 shares
2	Nguyễn Thị Hằng Nguyen Thi Hang	Thành viên HĐQT Board member	2.372.880	9,69%	2.373.080	9,69%	Mua 200 cổ phiếu Bought 200 shares
3	Phạm Thị Hà Pham Thi Ha	Thành viên HĐQT Board member	70.060	0,29%	70.560	0,29%	Mua 500 cổ phiếu Bought 500 shares
4	Nguyễn Thị Thùy Dương Nguyen Thi Thuy Duong	Thành viên HĐQT kiêm Thành viên UBKT Board member and AC member	270.000	1,10%	274.200	1,12%	Mua 4.200 cổ phiếu Bought 4,200 shares
5	Nguyễn Văn Đạt Nguyen Van Dat	Thành viên HĐQT kiêm Chủ tịch UBKT Board member and AC President	0	0%	200	0,0008%	Mua 200 cổ phiếu Bought 200 shares
6	Nguyễn Chi Phuong Nguyen Chi Phuong	Phó Tổng Giám đốc Deputy General Manager	60.060	0,25%	68.560	0,28%	Mua 8.500 cổ phiếu Bought 8,500 shares
7	Nguyễn Hạnh Thuận Nguyen Hanh Thuan	Phó Tổng Giám đốc Deputy General Manager	270.000	1,10%	279.400	1,14%	Mua 9.400 cổ phiếu Bought 9,400 shares
8	Trần Thị Nhất Tran Thi Nhat	Kế toán trưởng Chief Accountant	105.000	0,43%	111.600	0,46%	Mua 6.600 cổ phiếu Bought 6,600 shares
9	Nguyễn Danh Hùng Nguyen Danh Hung	Chồng Bà Nguyễn Chi Phuong - Phó TGĐ Husband of Nguyen Chi Phuong - Deputy General Manager	270.000	1,10%	275.300	1,12%	Mua 5.300 cổ phiếu Bought 5,300 shares